

Số: 020410/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

(V/v: Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn điều lệ năm 2024)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“Công Ty” hoặc “TCBS”);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty số 010410/2024/BB-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 04 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 Thông qua các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn điều lệ năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu năm 2024 của Công Ty với các nội dung như sau:

- (i) Thông qua toàn văn phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sau sửa đổi như đính kèm tại Nghị quyết này (“**Phương Án Phát hành**”). Phương Án Phát Hành này sẽ thay thế cho toàn bộ các Phương Án Phát Hành đã được ĐHĐCĐ thông qua trước đây liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu của Công Ty;
- (ii) Thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu năm 2024 theo Phương Án Phát Hành đính kèm Nghị quyết này;
- (iii) Chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc tăng vốn điều lệ Công Ty theo kết quả của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo Phương Án Phát Hành đính kèm Nghị quyết này; và
- (iv) Chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ của Công Ty tại Điều 8 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

Điều 2 Thông qua việc triển khai thực hiện như sau:



2.1. Việc giao/phân quyền/ủy quyền cho HĐQT:

- (i) Phê duyệt hồ sơ đăng ký phát hành (bao gồm việc nộp/rút hồ sơ; bổ sung, chỉnh sửa và giải trình các hồ sơ này) phù hợp với nhu cầu thực tiễn của Công Ty, với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước; tiến hành trình các cơ quan nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan khác để hoàn tất việc phát hành;
- (ii) Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (bao gồm ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền) và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu phù hợp;
- (iii) Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn việc ban hành bản Điều lệ sửa đổi để ghi nhận mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất đợt phát hành và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và các thủ tục có liên quan khác theo quy định của pháp luật; và
- (iv) Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai thành công việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần theo Phương Án Phát Hành đính kèm Nghị quyết này.

2.2. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể phân công/giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc Công Ty thực hiện một số công việc nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc phê duyệt chi tiết các tài liệu, hồ sơ, thỏa thuận, văn bản có liên quan đến việc phát hành thành công cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu năm 2024.

Điều 3 Hiệu lực thi hành

- 3.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các nghị quyết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn điều lệ năm 2024 đã được ĐHCĐ phê duyệt trước đây.
- 3.2. Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các phòng ban, cá nhân có liên quan thuộc Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VPHĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG



NGUYỄN XUÂN MINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN
VỐN CHỦ SỞ HỮU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG
("Phương Án Phát Hành")**

5 -
PH
KH
HƯ
- 2

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán; và
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương ("**Công Ty**" hoặc "**TCBS**").

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG**
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/05/2018 (sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm)
3. Giấy phép thành lập và hoạt động: 125/GP-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/05/2018 (sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm)
4. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29 Tòa C5 D'Capitale, số 119 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
5. Điện thoại: 024 3944 6368 Fax: 024 3944 6583
Website: www.tcbs.com.vn
6. Mã cổ phiếu (nếu có): Không có
7. Nghiệp vụ kinh doanh:
 - a. Môi giới chứng khoán;
 - b. Tự doanh chứng khoán;
 - c. Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
 - d. Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - e. Cung cấp dịch vụ tài chính khác phù hợp với quy định của pháp luật sau khi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước bằng văn bản.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn Điều lệ dự kiến trước khi phát hành: **2.179.246.800.000** đồng.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến đang lưu hành trước khi phát hành: **217.924.680** cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **1.743.397.440** cổ phiếu.
9. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: **17.433.974.400.000** đồng.
10. Số Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **17.433.974.400.000** đồng.
11. Vốn Điều lệ dự kiến sau khi phát hành: **19.613.221.200.000** đồng.
12. Tổng số cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành: **1.961.322.120** cổ phiếu.
13. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): **800%** (*Bằng chữ: Tám trăm phần trăm*).
14. Tỷ lệ thực hiện quyền là: (1:8), theo đó cổ đông hiện hữu (có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền quy định tại Mục 15 Phương Án Phát Hành) sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 08 cổ phiếu mới.
15. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu (đảm bảo đối tượng phát hành phải bao gồm cả các cổ đông thuộc đối tượng chào bán theo đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 052902/24/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 29/02/2024). Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Công Ty vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Giao Hội đồng quản trị quyết định ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.
16. Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công Ty căn cứ trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, bao gồm các nguồn: thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối-lợi nhuận sau thuế đã thực hiện, chi tiết và thứ tự sử dụng như sau:

STT	Nguồn vốn phát hành	Số tiền sử dụng để phát hành tăng vốn (đồng)
1	Thặng dư vốn cổ phần	9.191.910.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối – lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	8.242.064.400.000
	Tổng	17.433.974.400.000

Tổng giá trị các nguồn phát hành quy định tại Mục 16 này đảm bảo không thấp hơn tổng giá trị vốn cổ phần tăng thêm và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

17. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm **2024**. Giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
18. Chuyển nhượng quyền: Quyền nhận cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
19. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Không áp dụng. Do Tỷ lệ thực hiện quyền là (1:8), theo đó cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 08 cổ phiếu mới nên khi thực hiện đợt phát hành sẽ không phát sinh cổ phiếu lẻ.

20. Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

21. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ:

Nội Dung	Số lượng cổ phần trước khi tăng vốn điều lệ (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu trước khi tăng vốn điều lệ (%)	Số lượng cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu sau khi tăng vốn điều lệ (%)
Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài	2.252.281	1,0335	18.018.248	1,0335

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công Ty của nhà đầu tư nước ngoài tối đa trước khi tăng vốn điều lệ và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ không đổi là 1,0335% vốn điều lệ của Công Ty và vẫn đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty chứng khoán quy định tại Điều 77 Luật Chứng khoán năm 2019.

IV. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

Để tăng vốn cổ phần, phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công Ty phù hợp với quy định của pháp luật theo nguyên tắc an toàn, hiệu quả./

